

Số: 88/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Lê Thị H, sinh năm 2002;
- Bị đơn: anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993;

Đều có nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147; căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về Quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ánh C, sinh ngày 19/5/2020 và Nguyễn Tuệ N, sinh ngày 10/4/2023. Các bên thống nhất, thoả thuận sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); anh D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ chung: chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Lê Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001575 ngày 15/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị H được hoàn trả lại số tiền còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Quảng Ninh;
- UBND xã Đường Hoa;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS + VT.

THẨM PHÁN

Hoàng Việt Thành